

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày: 02/02/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Thành Hải**

Các hội thẩm nhân dân: **1/ Ông Bùi Khánh Nam**

2/ Bà Lương Thị Như Nga

- Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Văn Thành**

- Đại diện VKSND thành phố Long Khánh tham gia phiên tòa:

Bà Cao Thị Yến – Kiểm sát viên

Ngày 02/02/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 163/2020/TLST-HS ngày 27/11/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/QĐXXST-HS ngày 06/01/2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 02/2021/HSST-QĐ ngày 22/01/2021 đối với bị cáo:

LÊ MINH D, sinh năm 1982, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Khu phố D, phường S, thành phố L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn T, sinh năm: 1958 và bà: Nguyễn Thị P, sinh năm: 1958 (đã chết); Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

+ Ngày 19/7/1999, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, về tội “Trộm cắp tài sản công dân” (Đã được xóa án tích)

+ Ngày 28/8/2015, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tây Ninh xử phạt 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 30/11/2015 (Đã được xóa án tích)

Bị cáo đang tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

*** Người làm chứng:**

1. Anh **Lương Hòa T**, sinh năm: 1994

Địa chỉ: Khu phố P, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

2. Anh **Vũ Đình D**, sinh năm: 1973

Địa chỉ: Khu phố T, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

3. Anh **Nguyễn Đình Hoàng H**, sinh năm: 1998

Địa chỉ: Khu phố P, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Minh D bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2007, hình thức sử dụng là chích heroin. Hiện nay, D đang điều trị HIV/AIDS tại Trung tâm Y tế thành phố L.

Vào khoảng 06 giờ ngày 21/7/2020, D bắt xe khách lên quận T, Thành phố Hồ Chí Minh mua 1.500.000 đồng ma túy của một người đàn ông (khoảng 40 tuổi, chưa rõ nhân thân, lai lịch), được 36 đoạn ống nhựa hút nước hàn kín hai đầu bên trong chứa ma túy (gọi là tép), cụ thể có: 28 tép heroine và 08 tép ma túy đá (Methamphetamine). Trên đường về, D đã sử dụng hết 02 tép heroin và 01 tép ma túy đá.

Đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, D về đến đoạn đường số 10, thuộc khu phố T, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai tiếp tục lấy ra 01 tép heroine định sử dụng thì bị Công an phường X kiểm tra, phát hiện thu giữ 01 tép heroine trên tay D và 01 bịch nylon bên trong có 32 tép ma túy rơi ra trong túi quần D đang mặc. Công an phường Xuân Lập lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa D về làm việc.

Tại trụ sở Công an phường X, khi tiến hành kiểm đếm số lượng ma túy và lập biên bản làm việc, D đã giật 07 tép ma túy bỏ vào miệng nuốt. Công an phường tiến hành cho D đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh. Quá trình súc ruột, lấy trong người của D ra 07 tép ma túy, tuy nhiên có 04 tép đã bị bẻ nát, Công an phường X tiến hành thu giữ, niêm phong tang vật và lập biên bản ghi nhận vụ việc.

Tại Kết luận giám định số 1486/KLGD-PC09 ngày 27/7/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,7558 gam, loại Heroine.

Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,0322 gam, loại Methamphetamine (bút lục 21).

Tại bản cáo trạng số: 143/CT-VKS-HS ngày 18/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh đã truy tố bị cáo Lê Minh D về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 – Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Minh D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Về hình phạt: đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Lê Minh D từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

* Về vật chứng: Đối với 01 bìch niêm phong số 1486/KLGD-PC09, 01 xi lanh bằng nhựa không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

* Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình, làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện:

Khoảng 10 giờ ngày 21/7/2020, tại khu vực đường số 10, khu phố T, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai, Công an phường X phát hiện, bắt quả tang Lê Minh D đang tàng trữ 0,7558 gam ma túy loại Heroine và 0,0322 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng.

Do bị cáo D tàng trữ 02 chất ma túy là Heroine và Methamphetamine đều là các chất ma túy được quy định trong cùng một điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, áp dụng quy định tại Điều 4 của Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 để tính tổng khối lượng như sau:

Cộng khối lượng của từng chất lại với nhau để xác định tổng khối lượng của 02 chất ma túy là: 0,7558 gam + 0,0322 gam = 0,788 gam.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Minh D đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015

sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý ma túy. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy bị ảnh hưởng đến thể chất, tinh thần. Tội phạm ma túy còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác nên Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng... trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần áp dụng một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời răn đe và phòng ngừa chung là cần thiết.

[4] Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu (02 tiền án đã được xóa án tích). Sau khi bị bắt quả tang, bị cáo D đã giật và nuốt 07 tép ma túy. Đây là hành vi tiêu hủy vật chứng, gây cản trở cho cơ quan tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “có hành vi xảo quyết nhằm trốn tránh tội phạm” quy định tại điểm p khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, đang bị nhiễm HIV nên được xem xét giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng: Đối với 01 bìch niêm phong số 1486/KLGD-PC09, 01 xi lanh bằng nhựa không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với hành vi của người đàn ông khoảng 40 tuổi đã bán ma túy cho D ở quận Thủ Đức, hiện nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh sẽ tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Lê Minh D** phạm tội: “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm p khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

* **Xử phạt:** Bị cáo **Lê Minh D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

* **Về vật chứng:** Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 bìch niêm phong số 1486/KLGD-PC09, 01 xi lanh bằng nhựa không còn giá trị sử dụng.

(Số vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/11/2020)

*** Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- Sở tư pháp ĐN;
- VKSND Tỉnh ĐN;
- VKSND TP.LK;
- CA TP.LK;
- THA TP.LK;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Hải